

Số: 768/VHTT-PT

Nha Trang, ngày 12 tháng 6 năm 2019

V/v hướng dẫn tuyên truyền
Luật Phòng cháy và Chữa cháy năm 2001
trên hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở

Kính gửi: UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 4594/UBND-CA ngày 10/6/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU của Thành ủy về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ,

Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn tuyên truyền Luật Phòng cháy, chữa cháy trên hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở như sau:

1. Nội dung tuyên truyền: Thực hiện theo bài tuyên truyền do phòng Văn hóa và Thông tin biên tập, cán bộ phụ trách Đài Truyền thanh truy cập vào địa chỉ <http://pvhtnt.vn/vi/download/Dai-Truyen-thanh/> để tải nội dung tuyên truyền về Luật Phòng cháy và Chữa cháy.

2. Thời gian tuyên truyền: Thực hiện phát thanh tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở về Luật phòng cháy, chữa cháy. Mỗi tháng phát thanh 04 lần vào buổi sáng Thứ nhật hàng tuần. Từ ngày 22 tháng 6 năm 2019 đến ngày 10 tháng 10 năm 2019.

3. Báo cáo kết quả: Sau ngày 10 tháng 10 năm 2019, cán bộ phụ trách Đài Truyền thanh cơ sở tham mưu báo cáo về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp báo cáo UBND thành phố theo quy định.

Đề nghị UBND các xã, phường quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Trang thông tin điện tử (Binh);
- Trưởng phòng;
- Lưu: VT, Trâm.

TRƯỞNG PHÒNG

Đinh Văn Cường

BÀI TUYÊN TRUYỀN

Về Luật Phòng cháy và Chữa cháy năm 2001

(kèm theo Công văn số 768/VHTT-PT ngày 12 tháng 6 năm 2019)

Kính thưa: Toàn thể nhân dân thành phố.

Để nâng cao trách nhiệm của toàn xã hội đối với hoạt động phòng cháy, chữa cháy nhằm bảo vệ tính mạng, tài sản, sức khỏe con người, bảo vệ môi trường góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố xin trích đọc một số Điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy năm 2001 để nhân dân hiểu và chấp hành.

Điều 4. Nguyên tắc phòng cháy và chữa cháy

1. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy.
2. Trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy lấy phòng ngừa là chính; phải tích cực và chủ động phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra.
3. Phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, phương án và các điều kiện khác để khi có cháy xảy ra thì chữa cháy kịp thời, có hiệu quả.
4. Mọi hoạt động phòng cháy và chữa cháy trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ.

Điều 5. Trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy

1. Phòng cháy và chữa cháy là trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. Công dân từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khỏe có trách nhiệm tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở được lập ở nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu.
3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ hộ gia đình là người chịu trách nhiệm tổ chức hoạt động và thường xuyên kiểm tra phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi trách nhiệm của mình.
4. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra hoạt động phòng cháy và chữa cháy của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và làm nhiệm vụ chữa cháy.

Điều 13. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Cố ý gây cháy, nỗ làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người; gây thiệt hại tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân; ảnh hưởng xấu đến môi trường, an ninh và trật tự an toàn xã hội.
2. Cản trở các hoạt động phòng cháy và chữa cháy; chống người thi hành nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy.

3. Lợi dụng hoạt động phòng cháy và chữa cháy để xâm hại đến tính mạng, sức khoẻ con người; xâm phạm tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức và cá nhân.

4. Báo cháy giả.

5. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, bảo quản, sử dụng, mua bán trái phép chất nguy hiểm về cháy, nổ; vi phạm nghiêm trọng các quy định quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt và các tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy đã được Nhà nước quy định.

6. Thi công những công trình có nguy hiểm về cháy, nổ mà chưa có thiết kế được duyệt về phòng cháy và chữa cháy; nghiệm thu và đưa vào sử dụng công trình có nguy hiểm về cháy, nổ khi chưa đủ điều kiện bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

7. Làm hư hỏng, tự ý thay đổi, di chuyển phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy, biển báo, biển chỉ dẫn và lối thoát nạn.

8. Các hành vi khác vi phạm quy định của Luật này.

Điều 14. Biện pháp cơ bản trong phòng cháy

1. Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy.

2. Thường xuyên, định kỳ kiểm tra phát hiện các sơ hở, thiếu sót về phòng cháy và có biện pháp khắc phục kịp thời.

Điều 24. Phòng cháy trong sản xuất, cung ứng, sử dụng điện và thiết bị, dụng cụ điện

1. Tại nhà máy điện, trạm biến áp, trạm phân phối điện phải có biện pháp để chủ động xử lý sự cố gây cháy.

2. Khi thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống điện và thiết bị điện phải bảo đảm tiêu chuẩn an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

3. Thiết bị, dụng cụ điện được sử dụng trong môi trường nguy hiểm về cháy, nổ phải là loại thiết bị, dụng cụ an toàn về cháy, nổ.

4. Cơ quan, tổ chức và cá nhân cung ứng điện có trách nhiệm hướng dẫn biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy cho người sử dụng điện.

Điều 25. Phòng cháy đối với chợ, trung tâm thương mại, kho tàng

1. Tại các chợ quy mô lớn và trung tâm thương mại phải tách điện phục vụ kinh doanh, sinh hoạt, bảo vệ và chữa cháy thành từng hệ thống riêng biệt; sắp xếp các hộ kinh doanh, ngành hàng đáp ứng yêu cầu an toàn về phòng cháy và chữa cháy; có phương án thoát nạn và giải toả hàng hoá khi có cháy xảy ra.

2. Tại các kho tàng phải tách điện phục vụ sản xuất, bảo vệ và chữa cháy thành từng hệ thống riêng biệt; sắp xếp vật tư hàng hoá đáp ứng yêu cầu an toàn về phòng cháy và chữa cháy. Kho chứa các chất nguy hiểm về cháy, nổ phải là kho chuyên dùng.

Điều 27. Phòng cháy đối với bệnh viện, trường học, khách sạn, nhà nghỉ, vũ trường, rạp hát, rạp chiếu phim và những nơi đông người khác

Tại bệnh viện, trường học, khách sạn, nhà nghỉ, vũ trường, rạp hát, rạp chiếu phim và những nơi đông người khác phải có phương án thoát nạn; có lực lượng hướng dẫn, trợ giúp cho mọi người, đặc biệt đối với những người không có khả năng tự thoát nạn; có phương án phối hợp với các lực lượng khác để chữa cháy.

Điều 33. Trách nhiệm chữa cháy và tham gia chữa cháy

1. Người phát hiện thấy cháy phải bằng mọi cách báo cháy nhanh nhất và chữa cháy; cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân gần nơi cháy phải nhanh chóng thông tin và tham gia chữa cháy.

2. Lực lượng phòng cháy và chữa cháy khi nhận được tin báo cháy trong địa bàn được phân công quản lý hoặc nhận được lệnh điều động phải lập tức đến chữa cháy; trường hợp nhận được thông tin báo cháy ngoài địa bàn được phân công quản lý thì phải báo ngay cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy nơi xảy ra cháy, đồng thời phải báo cáo cấp trên của mình.

3. Các cơ quan y tế, điện lực, cấp nước, môi trường đô thị, giao thông và các cơ quan hữu quan khác khi nhận được yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy phải nhanh chóng điều động người và phương tiện đến nơi xảy ra cháy để phục vụ chữa cháy.

4. Lực lượng công an, dân quân, tự vệ có trách nhiệm tổ chức giữ gìn trật tự, bảo vệ khu vực chữa cháy và tham gia chữa cháy.

Điều 34. Huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy

1. Khi có cháy, người và phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đều có thể được huy động để chữa cháy và phục vụ chữa cháy; khi nhận được lệnh huy động phải chấp hành ngay. Phương tiện, tài sản được huy động bị thiệt hại hoặc nhà, công trình bị phá dỡ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 38 của Luật này được bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Việc huy động xe ưu tiên, người và phương tiện của quân đội, của tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam để tham gia chữa cháy được thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Điều 39. Trách nhiệm xử lý khi có cháy lớn và cháy có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan, tổ chức nơi xảy ra cháy có trách nhiệm chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy, bảo đảm các điều kiện phục vụ chữa cháy; nếu vượt quá khả năng của mình thì nhanh chóng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, người đứng đầu cơ quan chủ quản cấp trên chỉ đạo giải quyết; trường hợp thật cần thiết thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

2. Trong trường hợp vượt quá khả năng giải quyết của địa phương, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Bộ trưởng Bộ

Công an có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan chỉ đạo giải quyết.

3. Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, Bộ trưởng Bộ Công an báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

**Toàn dân tích cực thực hiện tốt Luật Phòng cháy và chữa cháy
Không để xảy ra cháy, nổ là hạnh phúc của mọi nhà
Phòng cháy chữa cháy là trách nhiệm của mỗi công dân**

Trích nguồn: Luật Phòng cháy và chữa cháy đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001.